

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do – Hạnh phúc
Bản án số: 149/2022/HS-ST Ngày: 16 - 8 -2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Soan

Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 139/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 196/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/- Nguyễn Văn T (Đ), sinh năm: 1989, tại: Bình Dương; hộ khẩu thường trú: Ấp X xã Tân T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị V (đã chết); Chưa có vợ; tiền sự: Ngày 14/7/2020 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp ra quyết định số 181/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 01 năm 9 tháng; Tiền án:- Ngày 19/6/2006 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 01 năm 3 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (bản án số 149/2006/HSST); - Ngày 25/6/2008 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp, tài sản”, ngày 04/9/2008 Tòa Phúc thẩm Thành phố Hồ Chí Minh xử y án (bản án số 497/2008/HSST); - Ngày 26/11/2010 Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm

cấp, tài sản” (bản án số 90/2010/HSST); Nhân thân: Ngày 05/12/2012 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” (bản án số 301/2012/HSST); - Ngày 25/3/2015 Tòa án nhân dân Quận 12 ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng; Tạm giam: 27/3/2022. (Có mặt).

2/- Phan Hữu T2, sinh năm: 1998, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: số A đường Nguyễn Văn K, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Hữu T3, sinh năm 1976 và bà Lưu Kim Đ, sinh năm 1971; Chưa có vợ; tiền sự: Ngày 19/8/2020 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp ra quyết định số 206/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 01 năm 3 tháng; Tiền án: Không; Tạm giam: 27/3/2022. (Có mặt).

- *Bị hại*: Ông Phan Thanh S, sinh năm 1979; Địa chỉ: số B Tô Ngọc V, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Trần Văn L, sinh năm 1983; Địa chỉ: số E Trần Thánh T, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

+ Ông Phan Hữu T3, sinh năm 1976; Địa chỉ: số A Nguyễn Văn K, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 14/03/2022, đối tượng tên H (chưa rõ lai lịch) chạy xe Honda hiệu Wave màu đỏ (không rõ biển số) chở Nguyễn Văn T đến quán cóc sau chợ Hạnh Thông Tây, quận Gò Vấp để uống cà phê. Tại đây, T gọi điện cho Phan Hữu T2 đến cùng uống cà phê. Khi đi T2 chạy xe máy hiệu Exciter biển số: 59V1-754.82, tại đây H rủ T và T2 đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài thì T và T2 đồng ý. Sau đó, T chở T2 bằng xe máy Exciter H chạy xe Wave một mình cả ba đi tìm nhà có tài sản sơ hở để lấy trộm. Khi đến trước nhà số B đường Tô Ngọc V, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh thì H phát hiện căn nhà trên cửa khóa ngoài, không có người bên trong nên H, T2 và T dừng lại. T2 đứng ngoài cảnh giới, coi xe còn T trực tiếp cầm xà beng phá khóa cửa, sau đó T và H đi vào nhà lục tìm tài sản để lấy trộm. T lấy 01 máy tính hiệu Lenovo, 01 máy tính hiệu Dell, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Cariter, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Tissot đang để trên bàn tại phòng khách. H đi vào phòng ngủ phía trong nhà lục tìm lấy tài sản

cùng số tiền Việt Nam là 7.000.000 (bảy triệu) đồng, H lấy ba lô có sẵn trong nhà đưa cho T đựng số tài sản mà T đã lấy. Sau đó, T, T2 và H chạy về quán cà phê sau chợ Hạnh Thông Tây đã ngồi trước đó. H đưa cho T2 02 máy tính laptop vừa trộm được đi bán tại cửa hàng điện thoại di động Táo Mè Store, địa chỉ H Trần Thánh T, quận Tân Bình cho chủ cửa hàng là Trần Văn L được 4.200.000 (bốn triệu hai trăm ngàn) đồng. H chia cho T2 3.000.000 đồng, T 4.000.000 đồng, H giữ 4.000.000 đồng, còn dư 200.000 đồng trả tiền cà phê (Số tiền trên gồm 7.000.000 đồng tiền mặt đã lấy được trước đó và 4.200.000 đồng tiền bán máy tính). Còn lại 02 cái đồng hồ đeo tay hiệu Cariter và Tissot thì T đã đưa cho H cất giữ rồi cả 3 cùng bỏ trốn.

Đến ngày 24/3/2022, anh Phan Thanh S đến Công an Phường 15 trình báo và cho biết: Khoảng 16 giờ, ngày 14/3/2022, khi anh S đang đi làm tại Bình Dương thì nhận được điện thoại của chị Nguyễn Thị H1 (vợ anh S) báo nhà bị phá cửa lấy trộm tài sản. Khi anh S về kiểm tra thì phát hiện bị mất trộm số tài sản gồm: 08 chỉ vàng SJC (01 miếng 05 chỉ, 01 miếng 02 chỉ, 01 miếng 01 chỉ); 2,5 chỉ vàng 9999 (01 nhẫn 0,5 chỉ, 02 nhẫn 01 chỉ); 01 nhẫn vàng PNJ 01 chỉ; 01 laptop hiệu Dell; 01 laptop hiệu Lenovo; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Cariter; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Tissot; 01 dây chuyền vải mặt đá màu xanh và số tiền 7.000.000 đồng.

Qua truy xét, ngày 25/3/2022, Phòng Cảnh sát hình sự (PC02) Công an Thành phố Hồ Chí Minh mời Nguyễn Văn T và Phan Hữu T2 đến trụ sở Công an làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T và Phan Hữu T2 thừa nhận cùng với tên H (không rõ lai lịch) đã đột nhập vào nhà của anh S trộm cắp được 02 máy tính laptop, 02 chiếc đồng hồ (hiệu Tissot và Cariter) và số tiền mặt 7.000.000 đồng. Hai chiếc laptop trên, T2 đến bán cho anh Trần Văn L được 4.200.000 đồng. Riêng 02 chiếc đồng hồ Cariter và Tissot giao cho tên H cất giữ.

Cơ quan điều tra đã đưa T và T2 đi chỉ điểm nơi tiêu thụ 02 máy tính xách tay (Laptop) và thu hồi 02 máy tính laptop như đã nêu trên. Đối với số vàng, nữ trang còn lại, qua điều tra T và T2 không thừa nhận đã chiếm đoạt nên không có cơ sở để xử lý và buộc các bị can phải chịu trách nhiệm về số vàng và nữ trang này.

Đối với tên H, Cơ quan điều tra đang tiếp tục truy xét, xác minh nhân thân lai lịch. Khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với anh Trần Văn L là người mua 02 máy tính xách tay (laptop), bản thân anh L không biết 02 máy tính xách tay (laptop) T và T2 đến bán là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có cơ sở.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 máy tính xách tay (laptop) hiệu Dell, 01 máy tính xách tay (laptop) hiệu Lenovo của bị hại Phan Thanh S. Qua định giá (Kết luận định giá số 42/KL-HĐĐGTS ngày 31/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp) xác định: 01 cái máy tính xách tay hiệu Dell E6420 trị giá 3.833.333 đồng, 01 cái máy tính xách tay hiệu Lenovo 801YA trị giá 4.933.333 đồng. Tổng cộng là 8.766.666 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại 02 máy tính trên cho chủ sở hữu là anh Phan Thanh S.

- 01 đồng hồ Cariter, 01 đồng hồ Tissot, không thu hồi được. Bị hại không cung cấp được hóa đơn, chứng từ nên Hội đồng định giá không có cơ sở để định giá.

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số: 59V1-754.82 thu giữ của Phan Hữu T2. Qua xác minh, chiếc xe máy hiệu chiếc xe máy hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng, biển số 59V1- 754.82 do ông Phan Hữu T3 (cha ruột của T2) đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, ông T3 trình bày: Chiếc xe máy trên là của ông T3 mua về sử dụng, sau đó cho con ruột là Phan Hữu T2 mượn sử dụng để làm phương tiện đưa đón em đi học và phục vụ cho việc buôn bán, giao hàng cho ông T3. Ông T3 hoàn toàn không biết T2 đã dùng chiếc xe máy này để cùng đồng bọn thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy trên cho chủ sở hữu là ông Phan Hữu T3.

- 01 áo thun cổ tròn, màu đen, ngắn tay có in chữ “JOKER”.

- 01 áo thun ngắn tay màu xanh sọc xám.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03s màu xanh (số IMEI 1: 357774831456768; số IMEI 2: 359673481456763).

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 4 màu xanh (số IMEI 1: 869474050341319, số IMEI 2: 869474050341301).

- 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y15s màu xanh (số IMEI 1: 867251051067305, số IMEI 2: 867251051067313).

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phan Thanh S yêu cầu các bị cáo bồi thường 70.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 141/CTr-VKS, ngày 18/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Phan Hữu T2 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều

173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Phan Hữu T2 từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù.

Miễn phạt bổ sung cho các bị cáo.

Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy 01 cái áo thun ngắn tay màu xanh, sọc xám và 01 áo thun cổ tròn, màu đen ngắn tay có chữ “JOKER”.

Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại Samsung Galaxy A03 màu xanh số IMEL 1: 357774831456768, số IMEL 2: 359673481456763.

Trả lại cho bị cáo T2 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 4 màu xanh số IMEI 1: 869474050341319, số IMEI 2: 869474050341301 và 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y15s màu xanh số IMEI 1: 867251051067305, số IMEI 2: 867251051067313.

Buộc các bị cáo bồi thường cho ông Phan Thanh S 11.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay khi nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về hòa nhập cùng cộng đồng xã hội để có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Nguyễn Văn T và Phan Hữu T2 đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Đối chiếu lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát

nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Văn T và Phan Hữu T2 đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, các bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh, hành vi của các bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân của mình mà không phải thông qua lao động chân chính các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội rất táo bạo và liều lĩnh, đối với bị cáo T xét nhân thân bị cáo quá xấu đã có 3 tiền án về tội “trộm cắp tài sản” chưa được xóa án, 01 án tích cũng về tội trộm cắp tài sản (đã được xóa án) và 02 tiền sự về sử dụng trái phép chất ma túy nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mà mình vừa được cải tạo xong, chứng tỏ thời gian cải tạo bản án trước chưa đủ tác dụng răn đe cho bị cáo và đây cũng là tình tiết định khung được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có cơ sở. Đối với bị cáo T2 mặc dù không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, cũng đã có 01 tiền sự về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy nên cũng cần xem xét xử lý nghiêm nhằm có tác dụng giáo dục răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho các bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình các bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo. Bị cáo T2 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật

Hình sự năm 2015 được sửa đổi năm 2017, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay bị hại: ông Phan Thanh S vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện ông khai số tài sản bị mất nhiều hơn lời khai của các bị cáo gồm: 08 chỉ vàng SJC, 2,5 chỉ vàng 9999, 01 nhẫn vàng PNJ và 01 dây chuyền vải mặt đá xanh. Tuy nhiên các bị cáo không thừa nhận đã lấy số tài sản trên, ông S vẫn yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 70.000.000 đồng. Ông S cho biết nếu tại phiên tòa các bị cáo không đồng ý bồi thường, do ông không có biên lai chứng từ nên ông sẽ chấp nhận không tiếp tục yêu cầu bồi thường trị giá số vàng đã mất đối với các bị cáo và sẽ không thắc mắc khiếu nại gì về sau. Tuy nhiên các bị cáo phải bồi thường số tiền 7.000.000 đồng và trị giá 02 chiếc đồng hồ là 4.000.000 đồng tổng cộng là 11.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đồng ý bồi thường cho ông S số tiền 11.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy đây là yêu cầu và là sự thỏa thuận tự nguyện không trái pháp luật nên ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với Máy tính xách tay hiệu Dell và Máy tính xách tay hiệu Levono Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Phan thanh S, Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả lại là phù hợp với quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

- Đối với 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số: 59V1-754.82 thu giữ của Phan Hữu T2. Qua xác minh, chiếc xe máy hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng, biển số 59V1- 754.82 do ông Phan Hữu T3 (cha ruột của T2) đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, ông T3 trình bày: Chiếc xe máy trên là của ông T3 mua về sử dụng, sau đó cho con ruột là Phan Hữu T2 mượn sử dụng để làm phương tiện đưa đón em đi học và phục vụ cho việc buôn bán, giao hàng cho ông T3. Ông T3 hoàn toàn không biết T2 đã dùng chiếc xe máy này để cùng đồng bọn thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy trên cho chủ sở hữu là ông Phan Hữu T3. Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả lại là phù hợp với quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

- Đối với 01 (một) cái áo thun ngắn tay màu xanh, sọc xám và 01 áo thun cổ tròn, màu đen ngắn tay có chữ “JOKER”, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có yêu cầu nhận lại Hội đồng xét thấy đây là ý chí tự nguyện không trái pháp luật nên quyết định tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A03 màu xanh số IMEL 1: 357774831456768, số IMEL 2: 359673481456763 là tư vật của bị cáo T, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 4 màu xanh số IMEI 1: 869474050341319, số IMEI 2: 869474050341301 và 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y15s màu xanh số IMEI 1: 867251051067305, số IMEI 2: 867251051067313 là tư vật của bị cáo T2, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo Phan Hữu T2.

[8] Đối với hành vi ông Trần Văn L mua tài sản của T và T2 khi mua ông L không biết đây là tài sản trộm cắp mà có và cũng đã tự nguyện nộp lại cho Cơ quan điều tra, nên không đủ cơ sở để xử lý ông L về hành vi tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có.

Đối với đối tượng tên H do chưa xác minh được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ khi nào bắt được nếu có cơ sở sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Phan Hữu T2 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/3/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phan Hữu T2 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/3/2022.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, điểm a,b,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) cái áo thun ngắn tay màu xanh sọc xám và 01 áo thun cổ tròn màu đen ngắn tay có chữ “JOKER”.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A03 màu xanh số IMEI 1: 357774831456768, số IMEI 2: 359673481456763 .

Trả lại cho bị cáo Phan Hữu T2 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 4 màu xanh số IMEI 1: 869474050341319, số IMEI 2: 869474050341301 và 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y15s màu xanh số IMEI 1: 867251051067305, số IMEI 2: 867251051067313.

Buộc các bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho ông Phan Thanh S số tiền 11.000.000 đồng. Cụ thể Nguyễn Văn T bồi thường 5.500.000 đồng và Phan Hữu T2 bồi thường 5.500.000 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 65/PNK, ngày 30/5/2022 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận: - TAND TP. HCM; - Viện kiểm sát Q. Gò Vấp; - Thi hành án Q. Gò Vấp; - Công an Q. Gò Vấp; - Bị cáo; - Bị hại - Người CQLNVLQ; - Lưu: HS, VP.	TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa Lê Hoàng Ngọc Hải
--	--

PAGE

PAGE

PAGE 8